

Ông giáo nghèo Phạm Văn Mùi ở trường Tiểu học Vĩnh Long sinh được hai người con. Ông đặt tên cho cô con gái đầu lòng là Nhẫn, cậu con trai thứ là Lễ - Phạm Quan Lễ. Nhưng người ta cứ viết nhầm là Phạm Quang Lễ, dần dần thành tên.

Lễ thường được ba đưa theo đến trường. Không chỉ để kèm cặp về toán, chữ Pháp, mà cả dạy đạo nghĩa làm người.

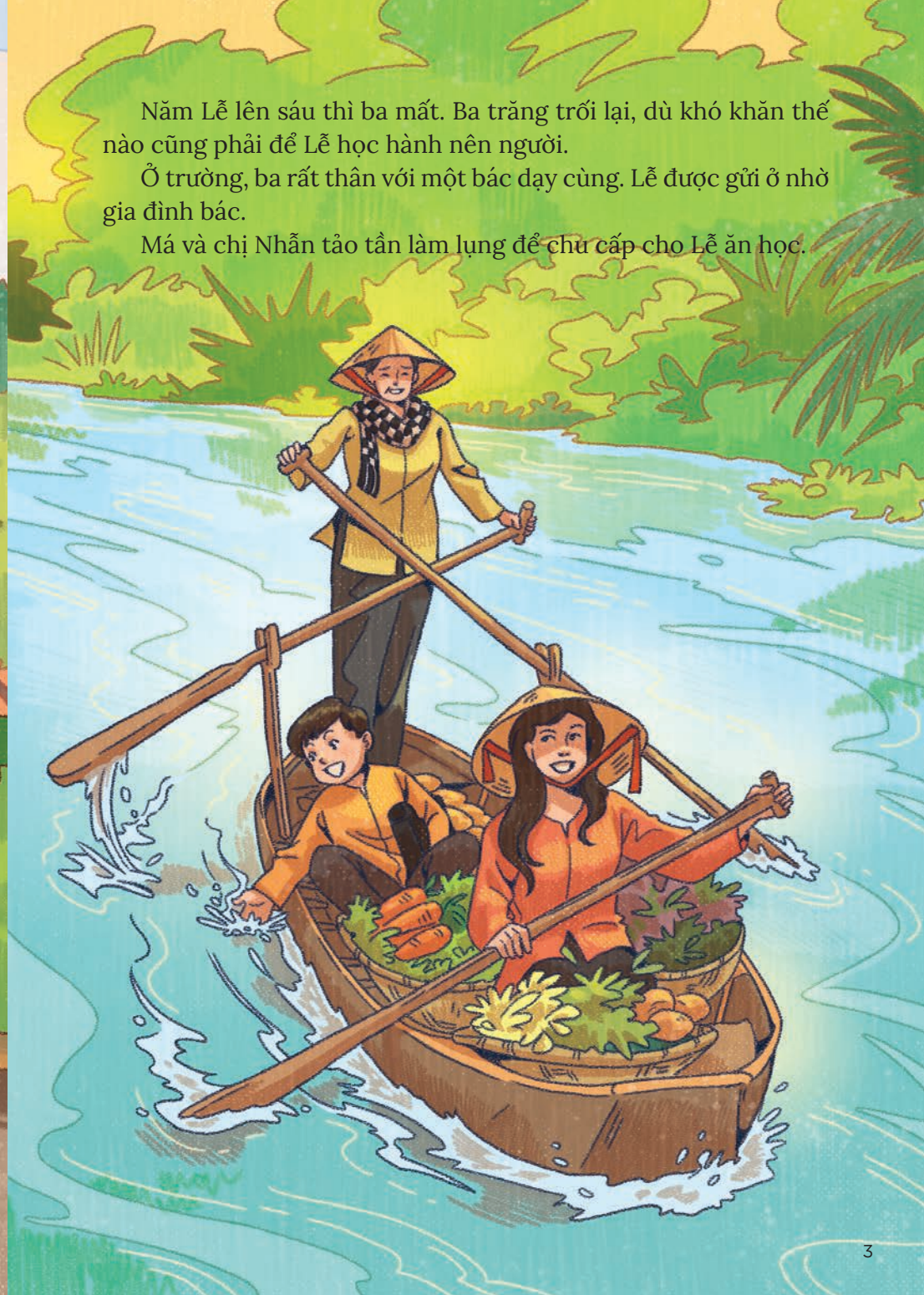
Má Diệu là người sùng đạo Phật, luôn truyền cho con tình thương và lòng vị tha, hỉ xả.



Năm Lễ lên sáu thì ba mất. Ba trắng trời lại, dù khó khăn thế nào cũng phải để Lễ học hành nên người.

Ở trường, ba rất thân với một bác dạy cùng. Lễ được gửi ở nhà gia đình bác.

Má và chị Nhẫn tảo tần làm lụng để chu cấp cho Lễ ăn học.

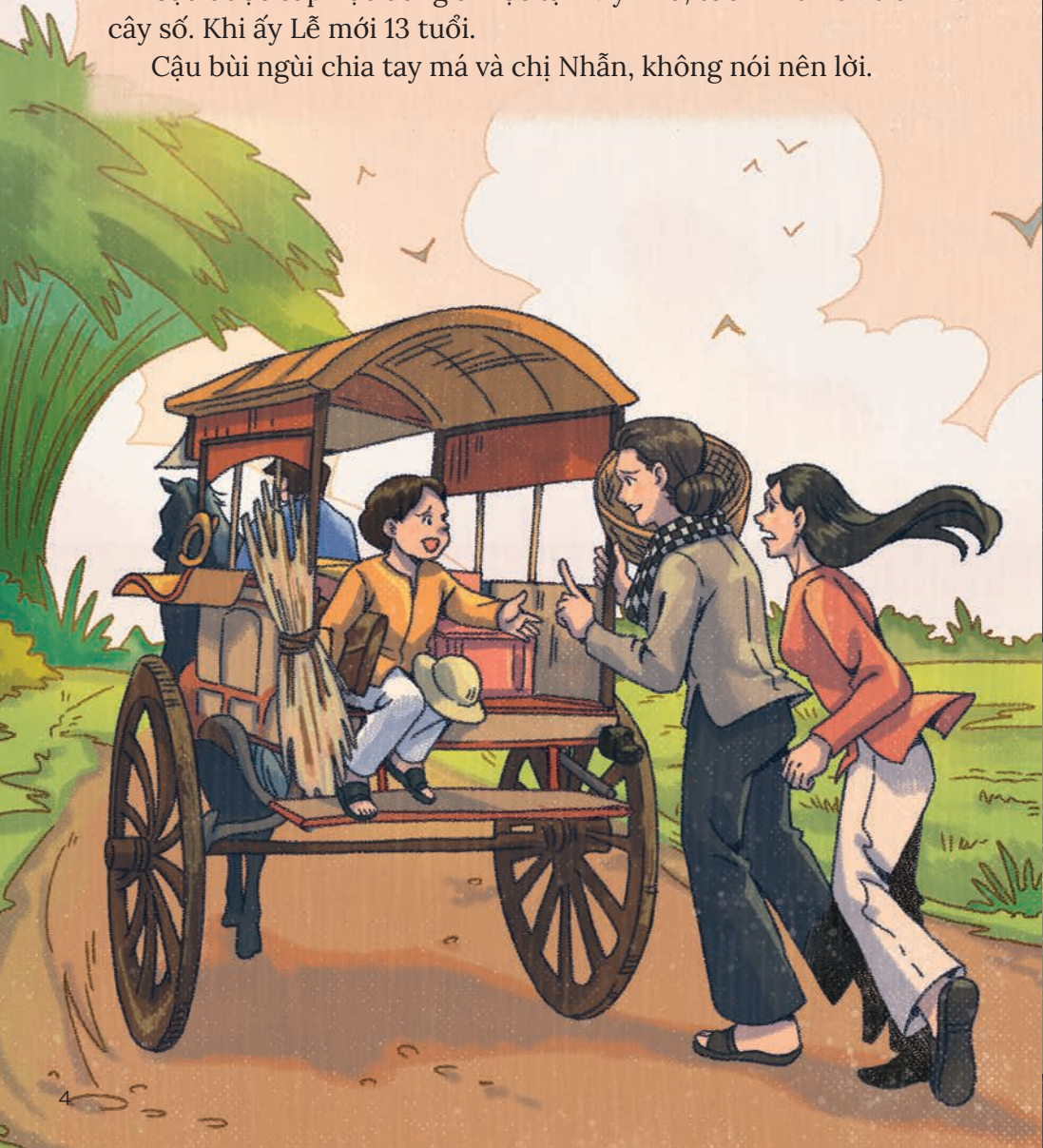


Thương má, thương chị, Lễ chăm chỉ học hành.
Cậu hiền lành, lễ phép, được cả nhà bác giáo yêu mến như
con trong nhà.

Năm 1926, Phạm Quang Lễ là một trong số ít học trò Vĩnh
Long thi đỗ tiểu học hạng ưu.

Cậu được cấp học bổng đi học tận Mỹ Tho, cách nhà hơn trăm
cây số. Khi ấy Lễ mới 13 tuổi.

Cậu búi ngùi chia tay má và chị Nhẫn, không nói nên lời.



Học xa nhà, Lễ phải tự lo liệu cho bản thân. Với số học bổng
ít ỏi, cậu hết sức tận tụy để má và chị khỏi phải gửi thêm tiền
chi tiêu.

Bốn năm trung học đệ nhất cấp, Lễ đều đứng đầu lớp.

Muốn học tiếp hết bậc trung học, cậu phải lên Sài Gòn.

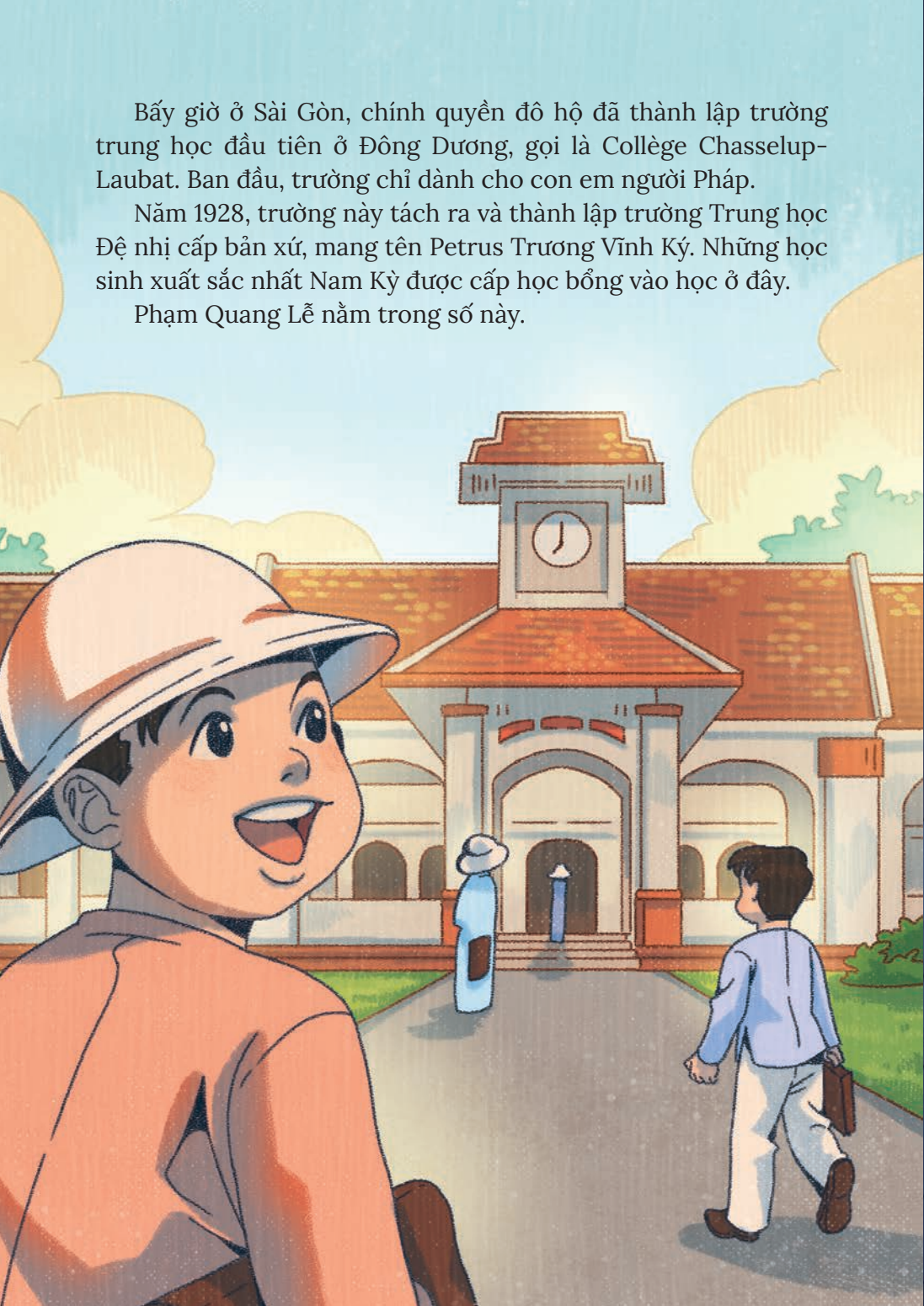
Quả là một thách đố đối với gia đình và cậu học trò 16 tuổi,
quê ở miền Tây.



Bấy giờ ở Sài Gòn, chính quyền đô hộ đã thành lập trường trung học đầu tiên ở Đông Dương, gọi là Collège Chasselup-Laubat. Ban đầu, trường chỉ dành cho con em người Pháp.

Năm 1928, trường này tách ra và thành lập trường Trung học Đệ nhị cấp bản xứ, mang tên Petrus Trương Vĩnh Ký. Những học sinh xuất sắc nhất Nam Kỳ được cấp học bổng vào học ở đây.

Phạm Quang Lễ nằm trong số này.



Học trò bản xứ bị quản rất chặt trong kí túc xá, nhưng vẫn tìm cách nắm bắt tin tức từ bên ngoài. Cũng như một số bạn học thức thời, Phạm Quang Lễ bưng bưng khí huyết mỗi khi được nghe về các phong trào yêu nước. Anh vô cùng hâm mộ tướng quân Cao Thắng, người đã chế tạo được súng trường trong cuộc khởi nghĩa Phan Đình Phùng.

Buổi tối, khi kí túc xá tắt đèn, anh lên vào nhà tắm, lấy giấy làm chụp đèn để che bớt ánh sáng và học thâu đêm.

